

Số: /2023/NQ-HĐND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội**

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng chính sách xã hội; Báo cáo thẩm tra số ...../BC-VHXH ngày ... tháng ... năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Nghị quyết quy định cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội.

1. Đối tượng cho vay: Hộ gia đình đang cư trú tại khu vực đô thị (gồm: phường, thị trấn) trên địa bàn tỉnh Bình Định chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa.

2. Nguồn vốn cho vay: Ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Mức cho vay:

a) Bằng mức cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Hộ gia đình vay vốn để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 01 công trình nước sạch và 01 công trình vệ sinh môi trường và có thể vay một hoặc nhiều lần nhưng dư nợ không vượt quá mức cho vay tối đa đối với mỗi loại công trình.

4. Thời hạn, lãi suất cho vay:

a) Thời hạn cho vay: Không quá 05 năm (60 tháng).

b) Lãi suất cho vay: Bằng với lãi suất cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

c) Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

5. Quy trình, thủ tục cho vay: Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- NHCSXH;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**

